

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 101-KH/TU ngày 03/09/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư (Khóa XII) “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”**

Thực hiện Kế hoạch số 101-KH/TU ngày 03/9/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) và Kế hoạch số 65-KH/TU, ngày 19/02/2013 của Tỉnh ủy về “phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Xác định các nhiệm vụ chủ yếu cần tổ chức thực hiện để phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo vệ môi trường.

Nâng cao trình độ phát triển khoa học và công nghệ của thành phố nhằm phục vụ hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2020 định hướng đến năm 2025; góp phần quan trọng để nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức mạnh cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế.

#### 2. Yêu cầu

Tập trung nghiên cứu và đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ, nhân rộng các đề tài, dự án thành công nhằm tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng cho các sản phẩm nông nghiệp và nhanh chóng phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có chất lượng cao, có cơ cấu trình độ chuyên môn phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương.

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động khoa học và công nghệ, tăng cường đầu tư từ ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực trọng điểm.

Nâng cao năng lực cạnh tranh của một số sản phẩm chủ lực của thành phố; nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào thực tế sản xuất và đời sống tại địa phương. Đổi mới hoạt động khoa học và công nghệ mà trọng tâm là nghiên cứu ứng dụng những tri thức mới để phục vụ nền sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

Quán triệt tinh thần Kết luận 50-KL/TW của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cấp ủy đảng, chính quyền triển khai thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết 20-NQ/TW, Kết luận 50-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 65-KH/TU, ngày 19/02/2013 của Tỉnh ủy nhằm nâng cao hơn nữa về nhận thức, trách nhiệm và trình độ lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu; gắn mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; đưa kế hoạch ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ trở thành một nội dung trong quy hoạch, kế hoạch phát triển của thành phố.

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; đổi mới đồng bộ cơ chế, phương thức quản lý tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Quan tâm hơn nữa đối với cán bộ khoa học và công nghệ; đặc biệt chú ý đến đội ngũ cán bộ trẻ và cán bộ hàng đầu trong từng lĩnh vực. Kết hợp hài hòa lợi ích của cán bộ khoa học với lợi ích của tập thể, của Nhà nước.

Tăng cường đầu tư của Nhà nước cho khoa học và công nghệ. Huy động mạnh mẽ nguồn vốn xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác cho phát triển khoa học và công nghệ. Khuyến khích thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tại các doanh nghiệp, doanh nghiệp chủ động sử dụng Quỹ này theo quy định của pháp luật.

Đổi mới cơ chế hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ. Tăng cường liên kết giữa các tổ chức khoa học và công nghệ với doanh nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nhân lực.

Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Đà Lạt, trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, trọng dụng cán bộ khoa học và công nghệ; quan tâm phát hiện tài năng trẻ từ trường chuyên và các học sinh, sinh viên xuất sắc để đào tạo trở thành cán bộ khoa học và công nghệ giỏi.

3. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, tiên bộ kỹ thuật trong nước và trên thế giới để tạo ra sự đột phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh các sản phẩm có lợi thế của thành phố, như: rau, hoa, chè, cà phê, dược liệu...; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp công nghệ cao, bảo vệ môi trường sinh thái.

Phát triển những ngành công nghiệp, dịch vụ chủ yếu dựa vào công nghệ và tri thức có lợi thế, như: Công nghệ sinh học, công nghệ sản xuất vật liệu mới, công nghệ thông tin... Phối hợp phát triển dự án “Công viên khoa học Đà Lạt” đã được nghiên cứu từ những năm trước; phối hợp với Tỉnh xây dựng Làng Đại học Đà Lạt, một số trường đại học có quy mô lớn, hiện đại, chất lượng cao.

4. Đầu tư tiềm lực khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tập trung vào xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao và cơ sở vật chất hiện đại. Phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020 - 2025, hướng tới năm 2030 dựa trên cơ sở đào tạo mới, đào tạo lại, trẻ hóa nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, chú ý đào tạo và sử dụng hợp lý đội ngũ công nhân lành nghề, kỹ sư, các nhà khoa học trẻ theo các lĩnh vực kinh tế chủ yếu của địa phương. Các nhà nghiên cứu, những người làm công tác khoa học, nhất là giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố phải là lực lượng nòng cốt trong nghiên cứu và ứng dụng các kết quả nghiên cứu đó vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị tham gia đăng ký thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ.

Đầu tư nâng cao năng lực khoa học nội sinh cho các đơn vị khoa học và công nghệ của thành phố; thực hiện tốt hợp tác liên kết trong thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ với các tổ chức khoa học và công nghệ, các Viện nghiên cứu, Trường đại học trong cả nước và quốc tế.

Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào lĩnh vực nông nghiệp nhằm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với tiềm năng của thành phố. Nghiên cứu và phát triển có trọng điểm các công nghệ nhằm phục vụ cho việc phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao tại thành phố (công nghệ gen, tế bào, vi sinh, nano sinh học, nuôi cấy in vitro...). Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong bảo quản sau thu hoạch, sơ chế các sản phẩm nông nghiệp phục vụ công nghiệp chế biến có chất lượng.

Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch đào tạo nguồn nhân lực khoa học đáp ứng nhu cầu về lượng và chất của việc phát triển công nghệ sinh học và ngành công nghiệp sinh học. Chú trọng đào tạo đội ngũ chuyên gia có trình độ cao, kỹ thuật viên, kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ và sau tiến sỹ công nghệ và đào tạo theo nhóm nghiên cứu về công nghệ sinh học. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ.

5. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh để thúc đẩy khoa học và công nghệ của thành phố phát triển nhanh chóng, đúng định hướng, thu hút được nhiều cán bộ khoa học có trình độ cao đến làm việc và công tác.

Triển khai các chính sách hỗ trợ xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm đặc trưng thế mạnh của thành phố Đà Lạt theo Quyết định 2556/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh; triển khai dự án nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo Quyết định 225/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của UBND tỉnh.

Hỗ trợ, tạo điều kiện xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, kết nối cung - cầu, chuyển giao công nghệ đối với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, đặc biệt trên lĩnh vực nông nghiệp.

6. Đa dạng hóa đối tác và đẩy mạnh hợp tác về khoa học và công nghệ. Tăng cường hợp tác với các Viện, Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng, Trường đại học trong và

ngoài tỉnh trên lĩnh vực nghiên cứu, chuyển giao và đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ. Mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào địa phương để cùng tham gia phát triển khoa học và công nghệ. Tăng cường các dự án để thu hút nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của Tỉnh, xã hội hóa các nguồn vốn đầu tư cho khoa học và công nghệ.

Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, hội chợ, triển lãm các thành tựu khoa học công nghệ mới, tiên tiến.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND thành phố chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong kế hoạch này; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển khoa học - công nghệ thành phố Đà Lạt từ nay đến năm 2030; trong đó xác định lộ trình triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ cụ thể của từng năm.

2. Các TCCS đảng trực thuộc Thành ủy, các ban, ngành thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt và tùy theo chức năng, nhiệm vụ tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện cho phù hợp Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 31/10/2012 của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch này; định kỳ báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền sâu rộng trong tầng lớp nhân dân về Kết luận số 50-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; đảm bảo thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội của mình đối với hoạt động phát triển khoa học - công nghệ trên địa bàn thành phố.

4. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình, kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh, những vướng mắc, khó khăn để tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo; định kỳ báo cáo, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kết luận 50-KL/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch này./.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy, HĐND, lãnh đạo UBND TP,
- Các đ/c thành ủy viên,
- Các Ban xây dựng Đảng Thành ủy,
- Mặt trận và các đoàn thể thành phố;
- Các TCCS Đảng trực thuộc;
- Các phòng, ban, đơn vị của thành phố;
- Lưu VT-TH

